

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH DI TÍCH

1. Tên gọi di tích:

Tên thường gọi: Khu di tích Khổng Tử miếu và Đài kỷ niệm Danh nhân chí sĩ Quảng Nam.

2. Địa điểm, đường dẫn đến di tích:

Từ bến xe khách Hội An đi về hướng Đông theo đường Hùng Vương, đến ngã ba Tin Lành, đi theo đường Trần Hưng Đạo chừng 100m là đến khu di tích, di tích Khổng Tử miếu nằm bên phía tay trái, đài kỷ niệm Danh nhân chí sĩ Quảng Nam nằm phía bên tay phải. Hai di tích này nằm đối diện qua đường Trần Hưng Đạo, thuộc địa phận phường Cẩm Phô - thành phố Hội An.

Có thể đi đến di tích bằng các phương tiện giao thông đường bộ như ô tô, xe mô tô, xe đạp.

3. Sự kiện lịch sử, văn hóa liên quan đến khu di tích:

Tập tục thờ đức Khổng Tử từ lâu đã phổ biến ở một số nước Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam. Theo “*Bách khoa toàn thư Wikipedia*” và các tài liệu ghi chép ở các Văn miếu Quốc tử giám Hà Nội, Huế... thì “*Văn miếu*” được xây dựng để thờ Văn Tuyên Vương - Văn thánh Khổng Tử và phối thờ các bậc hiền tài của Nho học cũng như đề cao truyền thống học hành của địa phương.

Quảng Nam cũng là một trong những tỉnh có xây dựng ngôi miếu để thờ đức Khổng Tử từ rất sớm. Theo “*Cổ học tinh hoa văn tập*” do Hội Cổ học tinh hoa Quảng Nam ấn hành năm 1962 nhân dịp khánh thành Khổng miếu và Kỷ niệm đài tỉnh Quảng Nam, Văn miếu tỉnh Quảng Nam đầu tiên được xây dựng ở phía Tây xã Câu Nhí thuộc huyện Diên Phước (*nay là huyện Điện Bàn*) từ thời vua Gia Long. Sau đó, bị sạt lở nên mới dời đến phía Đông của làng ấy rồi tiếp tục bị xói lở. Đến năm Minh Mạng thứ 6, khi đó thủ phủ của Quảng Nam nằm ở Thanh Chiêm (*nay là thôn Thanh Chiêm, xã Điện Phương, huyện Điện Bàn*) cho nên Khổng miếu của Tỉnh cũng được đặt ở đây và là trung tâm huấn học cho cả vùng Quảng Nam. Vào năm Đồng Khánh (*Át Dậu*), quân Pháp đến đánh phá tỉnh Quảng Nam đã đốt đi Văn miếu, đến năm Nhâm Dần - Thành Thái thứ 2, ngôi miếu được xây dựng lại như trước. Năm 1945, do nhiều biến cố, ngôi miếu lại một lần nữa bị phá hỏng, mãi đến năm 1961, Hội cổ học tinh hoa tỉnh Quảng Nam đứng ra chủ trương xây dựng lại Khổng Tử miếu của tỉnh Quảng Nam, đồng thời nhằm tôn vinh các bậc danh nhân, chí sĩ của Tỉnh nên kết hợp xây dựng Đài kỷ niệm tỉnh Quảng Nam nằm đối diện với Khổng Tử miếu. Thời kỳ này do vị trí Tỉnh lỵ được dời chuyển về Hội An nên ngôi Thánh miếu được xây dựng trên đất Hội An và vẫn giữ vai trò là trung tâm huấn học của cả Tỉnh.

Theo như “*Cổ học tinh hoa văn tập*” do Hội Cổ học tinh hoa Quảng Nam ấn hành năm 1962, trước đây nhìn bao quát, ngôi Thánh miếu này làm theo kiểu

điện Đại thành ở Đài Bắc - Trung Hoa, cửa tam quan tòa Khổng miếu y hình của Khuyết lý ở Khúc phụ tỉnh Sơn Đông.

Từ xa xưa, hai làng lớn ở Hội An là Cẩm Phô và Minh Hương đã có văn chỉ thờ Khổng Tử, vì thế với việc xây dựng Khổng Tử Miếu và Đài kỷ niệm Danh nhân Chí sĩ Quảng Nam ở Hội An vào các năm 1961 - 1962 đã làm tôn vinh thêm cho mảnh đất Hội An - văn vật và làm sáng danh vùng đất “*Địa linh nhân kiệt*” của Quảng Nam. Đồng thời đây cũng là Trung tâm huấn học, tín ngưỡng của giới trí thức, của mọi tầng lớp nhân dân cả Tỉnh và còn lưu giữ nhiều kỷ niệm của nhiều nhân tài đất Quảng qua các thời kỳ. Qua thời gian, di tích Khổng Tử miếu đã bị hư hại và lần tu bổ gần đây nhất là vào năm 2005.

Nằm ở vị trí thoáng đãng, sát đường chính, khu di tích là nơi thích hợp cho việc tổ chức các hoạt động văn hóa liên quan, đồng thời thuận tiện cho sự tham quan, thưởng lãm của du khách cũng như của người dân địa phương.

Trước đây, hàng năm vào ngày 28/9 dương lịch, tại Khổng Tử miếu diễn ra ngày kỷ niệm Thánh Đản nhưng hiện nay đã không còn duy trì. Ngày nay, thường lệ hàng năm, lãnh đạo UBND thành phố Hội An tổ chức lễ gặp mặt các tân sinh viên của Thành phố tại đây, để qua đó nhằm đề cao truyền thống hiếu học của quê hương, động viên tinh thần học tập cho lớp trẻ. Đồng thời, giáo dục cho thế hệ trẻ hiểu biết về đạo làm người, lòng nhân ái và tinh thần tôn sư trọng đạo, ôn cố tri tân, biết trân trọng giữ gìn những truyền thống văn hóa của các thế hệ trước lưu truyền lại cho đến ngày nay.

4. Khảo tả di tích:

*** Khổng Tử miếu:**

Di tích Khổng Tử miếu được xây dựng trên một khoảng đất rộng, với quy mô tráng lệ bao gồm tam quan; cầu bán nguyệt, hồ sen; trụ biểu; bình phong; tiền đường, hậu tâm; nhà đông, nhà tây và hậu điện. Mặt tiền di tích quay hướng Nam, giáp đường Trần Hưng Đạo, phía Bắc giáp đường bê tông và nhà dân, phía Đông giáp đường Lê Quý Đôn và nhà dân, phía Tây và một phần phía Bắc giáp lạch nước nhỏ.

Tam quan của Khổng Tử miếu gồm ba lối đi được tạo thành bởi bốn trụ tròn bằng xi măng, đá tảng chân cột hình quả bí. Lối giữa là đại trung môn, lớn hơn hai lối bên, **hai cột chính giữa đắp cặp câu đối bằng sành sứ** (*):

得其門見宗廟之美百官之富
由斯道如日月之明四辰之行

- *Phiên âm:*

Đắc kỳ môn kiến tôn miếu chi mỹ bách quan chi phú,
Do tư đạo như nhật nguyệt chi minh tứ thời chi hành.

- *Dịch nghĩa:*

Vào cửa được mới biết cung miếu tôn nghiêm trăm quan đầy đủ,
Theo đường ấy như thấy trời trăng tỏ rạng, bốn mùa lưu hành.

*** Hai trụ bên, với cặp câu đối:**

廣被儒風柴水行山名教地
南來哲學杏壇檜宅泰和天

- *Phiên âm:*

Quảng bị nho phong, Sài thủy, Hành sơn danh giáo địa,
Nam lai triết học, Hạnh đàn, Cối trạch, Thái hòa thiên.

- *Dịch nghĩa:*

Rộng mở đường văn, Sài thủy, Hành sơn, nơi danh giáo,
Dem về triết học, Hạnh đàn, Cối trạch, cõi Thái hòa.

Bên trên, chính giữa đại trung môn là tấm biển cẩm thạch với ba chữ 孔子廟 “*Khổng Tử Miếu*” (cả bên trong và bên ngoài đều đề ba chữ *Khổng Tử Miếu*), phía trên là đồ án Khổng Tử giảng đạo, hai bên trang trí hai chữ thọ. Toàn bộ mái của cổng lợp ngói ống bằng đất nung, bờ nóc tạo hình ô hộc trang trí đề tài hoa. Bờ mái uốn cong mềm mại, phần đuôi mái trang trí hình hoa dây rất sắc xảo. Ngoài cổng tam quan chính này, phía Đông và phía Bắc của di tích cũng có một cổng nhỏ để đi vào di tích.

Từ cổng tam quan nhìn vào, cầu bán nguyệt lát gạch bát tràng, hai bên có lan can theo hình cầu vồng, trong hồ thả hoa hoa súng. Tiếp theo là bốn trụ biểu đứng sừng sững giữa sân, đều đặn, hiên ngang, trên mỗi đầu trụ có một con Kỳ lân. Trước và sau bốn trụ biểu đều có các vế đối.

*** Mặt trước của hai trụ biểu ở giữa:**

淵源有自來檜宅杏壇名教億年傳道統
精神長在此行山柴水清高終古樹文風

- *Phiên âm:*

Uyên nguyên hữu tự lai Cối Trạch, Hạnh đàn, danh giáo ức niên truyền đạo thống,

Tinh thần trường tại thử Hành sơn, Sài thủy thanh cao chung cổ thọ văn phong.

- *Dịch nghĩa:*

Nguồn gốc có từ lâu, Cối trạch, Hạnh đàn, danh giáo nghìn xưa truyền đạo thông,

Tinh thần còn mãi đó, Hành sơn, Sài thủy thanh cao muôn thuở rạng văn phong.

*** Mặt sau của hai trụ biểu ở giữa:**

文在斯乎涅而不緇磨而不磷
德其盛矣仰之彌高鑽之彌堅

- *Phiên âm:*

Văn tại tư hồ, niết nhi bất tri, ma nhi bất lân,

Đức kỳ thanh hĩ, ngưỡng chi di cao, toàn chi di kiên.

- *Dịch nghĩa:*

Nhân văn chính ở đây, mài cũng chẳng mòn, nhuộm cũng chẳng lấm,

Thánh đức thật rất thịnh, dùi vào càng cứng, trông vào càng cao.

*** Mặt trước hai trụ biểu hai bên:**

繼往開來 屹立中天 砥柱
化民成俗 普爲大地 完維

- *Phiên âm:*

Kế vãng khai lai, ngật lập trung thiên đễ trụ,

Hóa dân thành tục, phổ vi đại địa hoàn duy.

- *Dịch nghĩa:*

Nối trước mở sau, dựng vững giữa trời cây trụ cả,

Hóa dân đổi tục, rãi cùng mặt đất mối dây liền,

*** Mặt sau hai trụ biểu hai bên:**

道原出於天 傳在聖賢 用在萬世
人心同此理 爲道德著 爲五倫

- *Phiên âm :*

Đạo nguyên xuất u thiên, truyền tại thánh hiền, dụng tại vạn thế,

Nhơn tâm đồng thử lý, uân vi đạo đức, trú vi ngũ luân.

- *Dịch nghĩa:*

Nguồn đạo gốc ở trời, truyền cho Thánh hiền, dùng cho muôn thuở

Lòng người đồng một lẽ, trong là đạo đức ngoài là năm giềng.

Án ngữ phía trước nhà tiền đường là bình phong được đắp mảnh sành rất tinh xảo, màu sắc hài hòa. Ngay chính giữa bình phong đắp hình một con Long Mã theo điển “*Long mã phụ hà đồ*”. Mặt trước từ ngoài nhìn vào, một bên đắp hình một tiêu phu và một bên là chú mục đồng ngồi trên lưng trâu. Mặt sau, một bên có một ông già ngồi câu cá và một bên có một người đi cày. Hai bên phía trên cùng bình phong, một bên đắp hình cây bút, một bên đắp hình thanh kiếm. Kiếm và bút là những đồ dùng của học trò đời xưa. Qua việc đắp vẽ theo mô hình Tứ dân (*ngư, tiêu, canh, mục*) và mô hình “*Thủ - quyển*” nhằm nói lên sự kiên tâm của kẻ sĩ, ca ngợi những gương hiếu học, đồng thời đề cao văn võ song toàn của Nho sĩ thuở xưa.

Qua khỏi khoảng sân rộng được lát gạch bát tràng vuông, có lan can hai bên, phía ngoài lan can là khu vườn, chúng ta bắt gặp nhà tiền đường với dáng vẻ nguy nga tráng lệ, từ bậc cấp bước lên hai bên có hai con rồng châu rất sắc sảo, hai trụ tròn phía trước đắp nổi rồng mây, các trụ xung quanh đều đắp vân mây uyển chuyển, bên dưới là đá tảng chân cột hình quả bí. Ba lối vào bên trong chính điện là hệ cửa gỗ bản, bên trên có khung sắt và lắp kính, hai bên không có

cửa sổ mà lắp khuôn bông hình chữ thọ. Bên trên là các bức hoành bằng xi măng đắp nổi chữ Hán, bức giữa đề 萬世師表 “*Vạn thế sư biểu*”, bức phía Đông 道串古今 “*Đạo quán cổ kim*”, Bức phía Tây 德配天地 “*Đức phối thiên địa*”, qua đó nhằm tán dương đạo đức và công đức của Thánh hiền.

*** Hai cặp câu đối đắp nổi hai bên cửa giữa:**

可仕可止可久可速聖之時也
毋意毋必毋固毋我安而行之

- *Phiên âm:*

Khả sĩ khả chỉ khả cửu khả tốc thánh chi thời dã,
Vô ý vô tất vô cô vô ngã an nhi hành chi

- *Dịch nghĩa:*

Đúng mức thời trung, đáng làm, đáng thôi, đáng nhanh, đáng chậm,
An theo ý muốn, không chấp, không nệ, không riêng, không tư.

*** Trụ cửa bên tả và bên hữu có cặp câu đối:**

博學多聞生民以來未有
著書垂訓百世之下莫違

- *Phiên âm:*

Bác học đa văn sanh dân dĩ lai vi hữu,
Trứ thư thùy huấn bách thế chi hạ mạc vi.

- *Dịch nghĩa:*

Học rộng nghe nhiều tự có loài người chữa thấy,
Làm sách để dạy, noi theo muôn thuở chẳng sai.

Điều đặc biệt là mặt trước của tiền đường trang trí nhiều đồ án, mỗi đồ án mang ý nghĩa giáo dục rất lớn như: Lân Thổ Ngọc Thư, Ngũ Lão Giáng Đình, Song Long Giáng Hạ, Mạnh Mẫu Vị Tử Trạch Lân, Tử Lộ Vị Thân Phụ Mễ, Khổng Tử Tác Hiếu Kinh, Mẫn Tử Đan Y Thuận Mẫu, Nhan Hồi An Bàn Lạc Đạo. Những đồ án trang trí trên Khổng Tử Miếu Hội An không chỉ là những đồ án trang trí thông thường nhằm tăng vẻ đẹp cho di tích, mà đây còn là những bài học, những tấm gương hiếu hạnh của các bậc hiền nhân đáng để cho đời sau suy ngẫm và học tập.

Hệ mái theo kiểu cổ diêm, lợp ngói ống đất nung. Chính giữa bờ nóc trang trí đồ án lưỡng long (*cách điệu*) triều nguyệt đắp sành sứ, các đầu hồi trang trí hoa dây.

Tiền đường có không gian kiến trúc rộng rãi, thoáng mát. Phía Đông và phía Tây, mỗi bên có một cửa đi và hai cửa sổ, xung quanh có các hành lang thông nhau.

Mặt sau nhà tiền đường có lối thông ra hậu tẩm bằng lối đi hẹp, hai bên có lan can, trên có mái che kiểu nhà cầu. Chính giữa hậu tẩm có bức hoành 大成殿 “Đại thành điện”, hai bên là cặp câu đối:

作之謂聖述之謂明道傳有自來矣
離於在宮肅於在廟靈爽實式憑之

- Phiên âm:

Tác chi vị thánh, thuật chi vị minh, đạo truyền hữu tự lai hĩ,
Ung ư tại cung túc ư tại miếu linh sảng thực thức bằng chi.

- Dịch nghĩa:

Sáng tác là thánh, trước thuật là minh, đạo thống lưu truyền từ trước,
Ung dung ở cung, nghiêm chỉnh ở miếu linh sảng nương tựa vào đây.

Qua hệ cửa gỗ bốn cánh, lát gương là tượng Khổng Tử rất to, được xây bằng bê tông giả đá đặt trên bệ lớn. Xung quanh bệ, trang trí nhiều đề tài “*ngư long hỷ thủy*”, kỳ lân, hoa cúc, chim, trúc... rất công phu, khéo léo.

Cách biệt nhà tiền đường, hậu tẩm có một khoảng sân rộng là đến khu hậu điện và nhà Đông, nhà Tây rất quy mô. Hệ khung chịu lực bằng gỗ, tường bao bằng gạch, hệ cửa mặt tiền kiểu thượng song hạ bản. Hệ mái lợp ngói âm dương, bờ nóc, đầu hồi trang trí nhiều đề tài: lưỡng long triều nguyệt, cuốn thư...

* Đài Kỷ niệm Danh nhân chí sĩ Quảng Nam:

Đôi diện với di tích Khổng Tử miếu qua trục đường Trần Hưng Đạo là Đài Kỷ niệm Danh nhân Chí sĩ Quảng Nam. Tọa lạc tại địa hình thuận lợi, di tích này là nơi để tưởng niệm các vị tiền bối danh nhân đã từng một thời làm sáng danh Đạo Khổng và làm vẻ vang cho vùng đất Quảng Nam trong đấu tranh giữ nước và dựng nước.

Di tích được bao bọc xung quanh bởi tường rào, lối vào duy nhất bên trong là cửa sắt, hai bên trụ xi măng, trên có chân đèn hình lộ bình. Qua khỏi đại môn vào bên trong, phía trước là hai trụ lớn hai bên có đắp bốn vế đối ở hai mặt trước và mặt bên, trên đầu trụ có trang trí con lân. Hai vế đối Hán tự phía mặt trước (từ ngoài nhìn vào):

為世植綱常一片丹心懸日月
與天爭運命千秋大節共山河

- Phiên âm:

Vị thế thực cương thường, nhất phiến đơn tâm huyền nhật nguyệt
Dữ thiên tranh vận mạng thiên thu đại tiết cộng sơn hà

- Dịch nghĩa:

Vì nước giữ cương thường, một tấm lòng son, đôi vàng nhật nguyệt,

Với trời tranh vận mạng, nghìn thu tiết lớn, muôn thưở non sông.

* Hai vế đối chữ Nôm, đắp Việt văn ở mặt bên: “*Dạ sắt lòng son oai võ, chi sòn con sấm sét*”. “*Thẻ vàng bia đá, anh hùng còn mãi tiếng non sông*”.

Qua khỏi hai cánh cửa sắt tạo hình đôi chim phượng cách điệu là lối vào Đài Kỷ niệm được bắt ngang qua hồ nước. Hồ nước có thả sen, bốn mặt của hồ có bậc cấp dẫn xuống hồ. Giữa hồ là một Đài hình trụ vuông, theo hình kim tự tháp, chân đế rộng, có nhiều bậc cấp xung quanh để bước lên, xung quanh chân tháp có bốn con rồng trườn mình thẳng ra bốn hướng, đầu ngẩng cao vươn ra bên ngoài. Bốn mặt của Đài được đắp nổi bốn bức phù điêu miêu tả địa linh Quảng Nam: Ngũ Hành Sơn, Hải Vân quan, mỏ than Nông Sơn và đảo chim yến Cù Lao Chàm. Cảnh quan thiên nhiên này tượng trưng cho địa linh. Qua đó, nói lên vùng đất này đã sinh ra và nuôi dưỡng nhân kiệt đất Quảng. Mặt trước đài có một hàng chữ Hán khắc trên đá (cắm thạch), từ trên cao xuống, nổi bật trên nền màu xám:

廣南名人志士紀念臺

- Phiên âm:

Quảng Nam danh nhân chí sĩ kỷ niệm đài,

- Dịch nghĩa:

Đài kỷ niệm danh nhân chí sĩ Quảng Nam.

* **Mặt bên tả và bên hữu của đài có hai vế đối chữ Hán:**

祖國有靈出這般志士英雄相與引乎先翊乎後
前民已遠睹今日崇臺豐偈猶能論其世思其人

- Phiên âm:

Tổ quốc hữu linh xuất giá ban chí sĩ anh hùng tương dữ dẫn hồ tiên
dực hồ hậu,

Tiền dân dĩ viễn đô kim nhật sùng đài phong kệ do năng luận kỳ thế
tư kỳ nhân.

- Dịch nghĩa:

Nước Tổ đã linh thiêng, sinh biết bao chí sĩ anh hùng, sau trước đất
diu nhau tiến tới,

Người xưa tuy vắng cách, nay nhìn thấy đài cao chữ đá, tháng ngày
ghi nhớ mãi không quên.

Với Đài cao vút, đứng vững chãi, tượng trưng cho trời, bên dưới là hồ nước hình vuông tượng trưng cho đất, qua đó thể hiện sự hòa hợp của đất trời, của địa linh và nhân kiệt, là nơi thành kính và tưởng nhớ những nhân kiệt, các danh nhân chí sĩ của Đất Quảng - Việt Nam.

5. Loại hình di tích:

Di tích kiến trúc nghệ thuật.

6. Hiện vật trong di tích:

Bên trong di tích Không Tử miếu có một bức tượng Không Tử.

7. Giá trị khoa học, lịch sử của di tích:

- Về lịch sử, khu di tích là công trình kiến trúc gắn liền với quá trình phát triển dân cư, ghi đậm những dấu ấn lịch sử, văn hoá của đô thị cổ Hội An và của tỉnh Quảng Nam, khẳng định vị trí của mảnh đất Hội An trong lịch sử.

- Khu di tích là nơi tưởng niệm, nhằm ghi dấu về những tấm gương hiếu học, những danh nhân, chí sĩ của cả tỉnh Quảng Nam. Qua đó, đề cao truyền thống học tập, tạo nơi gặp gỡ, trao đổi góp phần giáo dục tinh thần hiếu học, vươn lên vượt khó cho lớp trẻ Hội An nói riêng, tỉnh Quảng Nam nói chung, làm rạng danh mảnh đất hiếu học của cả tỉnh Quảng Nam.

- Trong số các di tích Nho học ở Hội An, mặc dù có lịch sử hình thành muộn nhưng Không Tử miếu và Đài kỷ niệm là khu di tích có nhiều đồ án trang trí đẹp, vừa phản ánh những điển tích của Nho giáo vừa mang những ý nghĩa nhân văn sâu sắc; Là công trình kiến trúc liên hoàn có giá trị về mặt mỹ thuật.

- Nằm trong sự phối cảnh chung, khu di tích Không Tử miếu và Đài kỷ niệm Danh nhân chí sĩ Quảng Nam tạo nên môi trường cảnh quan văn hóa độc đáo, đặc sắc, qua đó cấu thành nên quang cảnh chung ở khu phố cổ Hội An.

8. Trạng thái bảo quản di tích:

Hiện nay, khu di tích đang được UBND phường Cẩm Phô quản lý.

9. Phương án bảo vệ, phát huy di tích:

- Nhằm mục đích bảo tồn, phát huy giá trị của khu di tích, vào năm 2009 UBND thành phố Hội An đã thống nhất cho lập phương án “*Phát huy khu di tích Không Tử miếu và Đài kỷ niệm Danh nhân chí sĩ Quảng Nam*”. Hiện nay, phương án đang được trình phê duyệt để triển khai thực hiện trong thời gian tới. Theo như phương án, về thờ tự, không gian bên trong của chính điện sẽ bày một hương án lớn và hai hương án nhỏ hai bên tả hữu theo hình rẽ quạt để bà con, du khách dâng hương. Đồng thời, để tăng thêm vẻ trang nghiêm trong chính điện, sẽ bày hai giá lố bộ hai bên án thờ. Để tưởng nhớ các bậc hiền tài, các vị khoa bảng, các danh nhân của Quảng Nam nói chung, sẽ lập bộ ảnh và tiểu sử của một số vị khoa bảng, danh nhân tiêu biểu của xứ Quảng.

- Để vừa bảo tồn vừa phục vụ các nhu cầu hưởng thụ văn hóa, phát triển kinh tế, du lịch của địa phương, cần đưa khu di tích này vào tuyến tham quan để giới thiệu rộng rãi với mọi người tham quan, nghiên cứu là điều hết sức cần thiết.

- Bảo vệ nghiêm ngặt di tích theo luật Di sản. Trong các quy hoạch khu dân cư, khu du lịch phải bảo vệ nguyên trạng di tích này kể cả về cảnh quan môi trường.

Hiện tại, khu di tích đã được lập hồ sơ đề nghị UBND tỉnh Quảng Nam xếp hạng là di tích cấp Tỉnh. Nếu được xếp hạng là di tích cấp Tỉnh, trong thời gian tới sẽ tiếp tục đề nghị xin xếp hạng cấp Quốc gia cho khu di tích này.

10. Cơ sở pháp lý bảo vệ di tích:

- Khu di tích đã được đưa vào danh mục di tích - danh thắng bảo vệ theo quyết định 1353/QĐ-UB ngày 15/8/1997 của UBND tỉnh Quảng Nam.

- Khu di tích đã được đưa vào sách danh mục di tích Hội An.

11. Tài liệu tham khảo:

- Cổ học tinh hoa văn tập, do Hội Cổ học tinh hoa Quảng Nam ấn hành năm 1962.

- Ký sự Khổng Tử miếu Quảng Nam của Trúc Sơn (*tài liệu này hiện đang được lưu trữ tại Ban Tuyên giáo Thành ủy Hội An*).

*** Chú thích:**

(*) Tất cả các bản dịch câu chữ Hán trên bức hoành, câu đối trong lý lịch này trích theo sách “*Cổ học tinh hoa văn tập*” do Hội Cổ học tinh hoa Quảng Nam ấn hành năm 1962.

Hội An, ngày 08 tháng 5 năm 2013

Người lập lý lịch

(Đã ký)

Trần Thị Lệ Xuân

UBND PHƯỜNG CẨM PHỒ

**TRUNG TÂM QUẢN LÝ BẢO TỒN
DI SẢN VĂN HÓA HỘI AN**